

Dòng Sông Đồi Ngả

Mặc Nhân

- Anh Tuấn, thất cho em con cào cào đi.

- Để đó anh làm cho.

Tôi lật đặt tét một cọng lá dứa tươi, xé hai mảng hai bên, thất lại không mấy chốc, đã thành con cào cào có cánh, có đuôi có cả râu, còn dính những nhặng theo cọng lá. Bé Lan thích thú cầm món đồ chơi dân dã, quơ qua quơ lại, rồi cố tình vấy trúng mặt tôi và nói:

- Cẩn anh Tuấn đi cào cào ơi!

Bỗng có tiếng gọi từ trong nhà Lan, một ngôi biệt thự sang trọng:

-Lan ơi, nghĩ chơi đi con, về ăn cơm.

Tôi cũng về, nhưng tôi lui thủi về nhà tôi, một gian nhà lá trong góc vườn của nhà Lan.

Ba mẹ tôi là tá điền của gia đình Lan. Chúng tôi là cư dân của một xã trù phú, sung túc vì nằm trọn trên một cù lao lớn đầy phù sa của sông Tiền. Lan thuộc một gia đình công giáo truyền thống trí thức, giàu có nhưng nhân từ. Nhờ vậy ba mẹ tôi được cấp một thửa ruộng để cày cấy với giá tô thấp, nên cuộc sống của chúng tôi cũng tạm đủ.

Hơn nữa tình cảm giữa hai gia đình chúng tôi càng thêm gắn bó là do một hôm, má Lan bảo tôi:

- Tuấn ơi, bữa nay em Lan bắt đầu đi học, cháu coi chừng em nghe, tan học nắm tay em dẫn em về nhà nghe cháu Tuấn.

Má Lan nói với tôi như vậy, khi lần đầu tiên Lan đến trường. Thực ra nếu má Lan không nhờ, tôi vẫn làm vì Lan là cô bé lảng giềng duy nhất của tôi, chúng tôi đã chơi với nhau từ thuở còn quá nhỏ. Hơn nữa còn có cái vinh dự nào hơn, được chăm sóc một em bé gái nhỏ hơn mình hai tuổi, xinh xắn, dễ thương, vui tươi, miệng luôn nở một nụ cười rạng rỡ lại là con nhà giàu.

Tôi rất nhiệt tình trong việc bảo vệ Bé Lan. Ở trường, ngoài giờ phải ngồi trong lớp học, còn là luôn luôn Lan ở đâu là tôi ở đó. Tôi ứng trực để có thể đáp ứng mọi yêu cầu của Lan. Lan muốn nhảy dây là tôi giăng dây, Lan muốn đánh đu là tôi có bó đu, Lan muốn ra sân bắt con châu chấu là liền sau đó, Lan có con châu chấu trong tay.

Những ngày nghỉ học, chúng tôi thơ thẩn trong vườn. Lan ngồi trên chiếc tàu mo, tôi là người kéo xe cẩn thận, không để va vào những đụn đất sợ Lan đau. Lan muốn cỡi ngựa là Lan có một con ngựa chưa bao giờ được huấn luyện, nhưng rất thuần. Hết thất cào cào, chong chóng bằng lá dứa, lại vắn kèn thổi toé toét, nấn con tu hú bằng đất sét thổi lên nghe giống như tiếng ếch kêu. Thét rồi, dường như tôi không thể rời Lan mà Lan cũng vậy...chúng tôi luôn luôn ở bên nhau.

Có một hôm trên đường đi học về, một thằng bạn có lẽ ganh tị với tôi, nên đón tôi lại:

- Mày làm gì mà nịnh nó dữ vậy?

Tôi bảo:

-Nó là em tao.

-Mày là đầy tớ nó như ba mày vậy.

Về nhà, nhớ lại lời thề bạn nên buồn quá, định không ra bờ sông câu cá với Lan như thường lệ. Chờ tôi không được, Lan đến tìm tôi, thấy vẻ mặt của tôi, Lan nắm tay tôi kéo tôi ra bờ sông:

-Thầy kệ nó, em là em của anh chứ gì nữa.

Ngày qua ngày, ba má Lan cũng vui, vì tôi học trên Lan hai lớp, ngoài việc chăm sóc Lan, bảo vệ Lan, chơi đùa với Lan tôi còn chỉ Lan học bài, làm bài.

Đến năm tôi lên lớp Nhứt thì Lan học lớp Sơ đẳng. Ba má Lan không để ý thời gian đã thay đổi chúng tôi, nhưng chúng tôi lại biết điều đó. Cho nên khi tan học về, tôi không còn nắm tay Lan trong tay tôi, khi dạy Lan học tôi không còn choàng tay lên vai Lan, khi chơi ngoài vườn, chúng tôi không còn chơi trò cỡi ngựa nữa...

Năm sau tôi phải lên tỉnh để vào học ở bậc Trung học, nên chúng tôi chỉ còn gặp nhau vào những ngày chúa nhật, ngày nghỉ lễ và lâu nhất là vào dịp nghỉ hè. Tuy vậy chúng tôi vẫn không cảm thấy xa nhau vì khi về quê, ba má Lan thường gọi tôi lên nhà chơi và ở lại ăn cơm. Lan cũng rất vui vì sự có mặt của tôi, nên nói chuyện huyền thuyên, cười đùa luôn miệng. Thực vậy, Lan là con út trong gia đình, anh chị đều có cơ ngơi riêng, sự có mặt của tôi trong ngôi nhà rộng lớn này, vô hình chung đã đem lại một phần nào huyền não, tươi vui, ấm cúng...

Thời gian nghỉ hè, chúng tôi có dịp ở bên nhau thường hơn. Qua mùa hè này, vì Lan đã học xong lớp Nhứt, nên sẽ phải đến tỉnh lỵ học bậc Trung học như tôi.

Gia đình Lan trí thức, phóng khoáng, có lối sống mới, vẫn coi tôi là bạn của Lan, nếu không nói là anh của Lan. Tuy nhiên, đối với chúng tôi những cuộc tiếp xúc không còn tự nhiên nữa, Lan giờ đây đã là một thiếu nữ xinh đẹp, tuy còn vẻ nhí nhảnh ngây thơ đáng yêu của một cô bé, nhưng nếu nhìn kỹ đôi mắt long lanh ngày xưa, bây giờ nhiều lúc trở nên u huyền, thăm thẳm, xa xôi.

Nơi làng tôi hằng năm, có tổ chức lễ kỳ yên tức là Lễ Cúng Đình. Lễ được tổ chức long trọng trong ba ngày, có rước đoàn hát bội về diễn cho dân làng coi. Ngày mười sáu tháng bảy âm lịch là Lễ Thành Sắc, tức là rước sắc Thần, suốt năm lưu giữ nơi Nhà Việc về đình để tế lễ. Sắc Thần là bản văn, do vua sắc phong cho một vị nào ở địa phương, có công đức với dân làng làm Thần để trấn giữ cả làng, đảm bảo cho dân làng được an cư lạc nghiệp. Chúng tôi được phép ba má Lan cho cùng đi xem Lễ Thành Sắc và coi hát bội.

Thật là một lễ hội quan trọng, mọi nhà đều đổ dồn về sân đình. Kiệu rước Sắc từ Nhà Việc đến Đình cũng khá xa, mà người đi xem thì chật ních. Đền nền sáng choang, tiếng trống, tiếng phèng la, tiếng chập chĩa hòa với tiếng nhạc đủ các loại: đờn kìm, đờn cò, đờn sến lẫn tiếng kèn tạo nên một âm thanh rộn ràng, chất chúa. Kiệu Sắc được đưa đến Đình trung, các vị bô lão đến lễ đầu tiên, xong đến dân làng. Thường mọi người đến tế, đều có mang theo lễ vật, một mâm trái cây, một mâm xôi, hoặc một đầu heo.

Tôi và Lan nhìn mọi người sùng bái vị Thần, quỳ lạy, lâm râm một điều cầu nguyện, với một niềm tin hiện rõ trên nét mặt. Bỗng nhiên Lan kéo tay tôi, nói:

-Chúng ta vào lễ Thần đi anh.

Tôi bàng hoàng trước lời đề nghị táo bạo của Lan, vì nghĩ rằng Lan thuộc gia đình công giáo lâu đời. Tôi ngần ngại nên cố giữ Lan lại, nhưng Lan cương quyết:

-Không sao đâu anh, Hãy làm theo em.

Thế là chúng tôi vào quỳ trước bàn thờ Thần, khói nhang nghi ngút, đèn nến mờ lung. Lan chắp tay trước ngực với ba nén nhang, mắt nhìn vào cũi hư vô, miệng cầu nguyện một điều gì tôi không nghe rõ. Còn riêng tôi, tôi làm theo Lan một cách máy móc. Lễ Thần xong, Lan nắm tay tôi, đến đứng dựa cột Đình xem hát bội. Đêm nay, đoán diễn tuồng *Tiết Đình San, Phàn Lê Huê*, một chuyện tình ngang trái. Vở hát vẫn còn, chúng tôi ra về.

Trên đường về vắng vẻ, trăng mười sáu đã lên khỏi ngọn tre, ánh trăng vàng vạc, khí trời lạnh lạnh, Lan đi sát bên tôi hơn. Chúng tôi không nói gì, nhưng tôi cảm thấy có một cái gì đó len lỏi trong tôi, muốn nói với tôi một điều còn mơ hồ, xa lạ nhưng dịu dàng, ấm áp.

Ngày tựu trường này, Lan qua tỉnh ở trọ trong tu viện của Bà Phước để đi học. Thế là chúng tôi lại được học chung một trường Trung học, Lan học lớp đệ nhứt niên, tôi lớp đệ tam niên. Chúng tôi ngày ngày gặp nhau ở trường, ngày chúa nhật, chúng tôi lại cùng nhau chung xe, chung đồ để về thăm nhà.

Giờ đây, Lan đã là một thiếu nữ xinh đẹp, một nữ sinh thành thị. Chúng tôi học chung tại một trường Trung học lớn nhứt trong vùng, nhưng Lan theo học chương trình Pháp, học sinh tùy tiện mặc theo tây hay ta. Tuy nhiên một số nữ sinh thích mặc đồ đầm vừa gọn, vừa lịch sự, vừa hợp thời trang. Lan lại thích mặc cả hai loại.

Nếu Lan xinh xắn, nhẹ nhàng như con chim sơn ca với cái áo đầm màu da trời, thì Lan cũng có thể uyển chuyển, đài các, thướt tha với chiếc áo dài trắng truyền thống. Tuy nhiên Lan không hề bị một sự ganh tị nào của bạn gái, vì nét na và tư cách của Lan đã chinh phục mọi người. Còn trong số nam sinh, thì quả có không ít bạn tỏ ý không thích tôi, vì Lan đã quá thân mật với tôi.

Có một lần tan trường theo thường lệ, tôi đưa Lan về nhà trọ, giữa đường một anh bạn cùng ban chớ không cùng lớp, cố tình cho xe đạp đụng vào tôi. Tôi biết tai nạn không phải vô tình, nên theo bản năng, tôi định đuổi theo anh để...không biết làm gì. Vì thực sự từ nhỏ tôi chưa hề biết gây gổ với ai có đâu đánh đập nhau. Lan dẫn tay tôi lại:

-Thôi đi anh.

Lan ngồi xuống vén ống quần tôi lên, quả thật có một vết sưng chảy máu khá nhiều. Lan lấy khăn chặm máu, rồi bảo tôi vào tu viện nơi Lan ở trọ, lấy bông gòn, thuốc đỏ, băng keo...băng bó vết thương cho tôi. Thấy vẻ mặt lo âu và được sự chăm sóc của Lan, lòng tôi dâng trào một niềm hạnh phúc. Tôi nghĩ đại, giá vết thương của tôi nặng hơn, để được bàn tay Lan chăm sóc lâu hơn.

Lan đã học dương cầm từ nhỏ, nhưng từ khi ra tỉnh học, được các Dì Phước dạy thêm mỗi ngày, nhờ vậy ngón đờn của Lan đã điều luyện. Tôi chỉ được vào tu viện thăm Lan vào ban ngày với sự có mặt của các Dì Phước và tức nhiên được sự cho phép của ba má Lan. Nơi đây, Lan đờn cho tôi nghe. Thường là những bài Thánh ca, hoặc là những bài mà nhà thờ cho phép. Tuy nhiên có những lúc xao lãng của các Dì, Lan đờn cho tôi nghe những bản nhạc ngoài đời, chẳng hạn như *Đêm đông, Chùa Hương, Giọt mưa thu* và những bản nhạc Pháp mà thường là những giai điệu buồn như *Roméo-Juliette, Histoire d'un amour, Tout l' amour...*

Thấm thoát tôi đã lên lớp đệ tứ niên sau bốn năm trung học, tức là năm cuối để tôi thi lấy bằng Thành chung. Còn Lan học sau tôi hai năm nhưng vì học chương trình Pháp, nên chỉ cần một năm nữa thôi,

là có thể thi bằng Trung học Pháp, có giá trị ngang hàng với bằng Thành chung. Cuối năm học đó, tôi thi đậu bằng Thành chung với *Lời khen ngợi của ban giám khảo*. Nhờ sự giúp đỡ của ba má Lan, tôi sẽ được lên Sài Gòn học ban Tú tài. Lễ tức nhiên Lan còn ở lại tỉnh để học nốt năm học cuối. Lại một lần nữa, Lan và tôi xa nhau.

Hè qua, trước khi lên Sài Gòn, tôi được nhà Lan mời tôi sang ăn cơm. Trong bữa cơm thân mật, tôi ngồi bên cạnh Lan như một thành viên của gia đình, không phân biệt chủ khách. Cơm xong, trong thời gian ăn tráng miệng, má Lan nói với tôi:

- Cháu Tuấn, đã từ lâu hai bác coi cháu như con trong gia đình. Năm nay con lên Sài Gòn ráng học, để năm sau thi lấy bằng Tú tài. Em Lan năm tới rồi cũng thi xong bằng Trung học, để xem có nên học nữa hay không. Nhớ giữ gìn sức khỏe.

Tôi ngờ ngờ đây là những lời dặn dò của một người mẹ cho con, chứ không phải là lời của một ân nhân. Sáng hôm sau, tôi đến chào hai ông bà ba má Lan để lên đường, má Lan gọi Lan:

- Con đưa anh Tuấn ra bến đò.

Lan đã sửa soạn từ trước, từ nhà trong chạy ra, đứng trước mặt ngắm tôi, cầm chiếc nón nỉ của tôi lên phủ bụi, lấy trong túi ra một chai dầu thơm nhỏ xíu, xịt vào gáy tôi, xong đứng dang ra, buông ra hai tiếng:

- Đẹp rồi.

Tôi sung sướng để Lan làm, nhưng trong lòng tôi như sợ một điều gì đó sau này...Ra đường, Lan giành xách va ly cho tôi, tôi bảo nặng lắm để tôi xách, Lan nói:

- Lúc nhỏ anh đã làm hết cho em, bây giờ em lo lại cho anh.

Trước khi tôi bước xuống đò, Lan đến bên tôi, kẹp vào túi tôi một cây viết máy Parker mạ vàng, liền thoáng nói với tôi:

- Để anh viết thơ cho em nghe.

Đò ra giữa sông, tôi nhìn lại vào bờ, tà áo trắng của Lan vẫn còn trong tầm mắt của tôi, qua ánh nắng bàng bạc trên mặt nước sông Tiền.

Đậu Tú tài, tôi chưa kịp về nhà đã được một bức điện của Lan: *Được tin anh thi đậu, em mừng lắm. Em hôn anh.*

Bữa tiệc mừng tôi đậu Tú tài được tổ chức khá linh đình, không phải tại nhà tôi mà tại nhà ba má Lan. Trong số người được mời dự có hai người khách đặc biệt, đó là ba mẹ tôi. Trong bữa tiệc, ba mẹ tôi được mời lên ngồi ngang hàng với ba má Lan, nhưng hai ông bà nhứt định từ chối cái vinh dự này.

Lan mặc đầm màu hồng xinh xắn, rạng rỡ, được má Lan giới thiệu đánh dương cầm cho buổi tiệc thêm phần long trọng. Lan vui vẻ tiến đến mở nắp dương cầm, nheo mắt nhìn tôi ranh mãnh, cố ý thăm bảo tôi là *bản nhạc này Lan dành riêng cho anh đây*. Những âm thanh réo rắt của khúc dạo đầu xong, Lan ngưng mắt nhìn tôi và dòng nhạc nói lên lời *Tất cả tình yêu này em dành cho anh*...trong bản tình ca Pháp *Tout l'amour*. Bản nhạc tình tứ nhưng cũng buồn thương chấm dứt, khách dự vỗ tay chiếu lệ, vì mấy ai ở nông thôn biết thưởng thức nhạc tây nhạc u gì. Nhưng riêng chúng tôi, Lan và tôi, chúng tôi nhìn nhau với ánh mắt chứa chan tình cảm.

Tiệc tan, khách dự ra về, chỉ còn mỗi mình tôi ở lại. Má Lan bảo tôi đến ngồi nơi phòng khách để uống trà. Nơi đây đã có ba Lan ngồi từ trước. Không có Lan. Không khí có vẻ nghiêm trang. Má Lan, luôn luôn là bà đứng ra xử lý mọi việc trong gia đình, mở lời:

- Con Tuấn, hai bác theo dõi tình bạn giữa con và Lan, cũng như hai bác đã thương con từ thuở nhỏ, nên hôm nay nhân dịp con đã đổ đạt sắp vào đời, hai bác chấp nhận cho con và Lan xây dựng gia đình. Chuyện này hai bác sẽ chánh thức đến thưa với ba mẹ con, hôm nay hai bác chỉ nói trước với con thôi. Hai bác sẽ lo tất cả công việc liên quan đến hôn sự, chỉ riêng...

Đến đây, ánh mắt bà nhìn tôi trĩu mến hơn, giọng bà trầm hơn..bà tiếp:

- ...chỉ riêng có một việc là hai bác cho là rất quan trọng, là con về xin phép ba mẹ cho con cải đạo vào công giáo.

Ba nói một hơi, có lẽ bà đã chuẩn bị chu đáo về những điều cần nói. Tôi cũng không ngạc nhiên nhiều trước đề nghị chân tình của bà, vì thật ra từ lâu chúng tôi, Lan và tôi, dù không nói ra, chúng tôi vẫn cảm thấy đã có một tình cảm sâu đậm. Tôi ngẫm cảm ơn bà đã không nghĩ đến giai cấp sang hèn, tác thành cho chúng tôi.

Nhưng khi nghe đến điều, mà bà cho là quan trọng, đó là vấn đề cải đạo, tôi chợt nhìn lên bàn thờ Chúa của nhà Lan sang trọng, sáng trưng, rực rỡ rồi liên tưởng đến bàn thờ Phật nhà tôi sao mà đơn sơ, mộc mạc với một bức tượng Phật bằng giấy thô, một vò hương lạnh lẽo, lòng tôi bỗng se lại, chơi vơi như đứng trước vực sâu thăm thẳm.

Về nhà việc đầu tiên của tôi là nhìn lên bàn thờ Phật, tượng Phật vàng úa theo màu thời gian, dưới là chân dung ông tôi, mặc áo dài, đeo râu chuối, hai tay chấp lại trước ngực, vẻ trầm tư. Tôi chợt thở ra, đốt nén nhang và xá ông tôi. Ba tôi hỏi:

- Sao con về trễ vậy?

Tôi không đáp lại câu hỏi của ba tôi mà lại hỏi ba:

- Mẹ ngủ chưa ba?

Khi ba mẹ tôi đã ngồi vào bàn, tôi thưa với ba mẹ về những điều mà má Lan vừa nói với tôi. Tôi ngập ngừng và ấp úng mãi mới nói lên được đoạn mà má Lan cho là quan trọng: *tôi vào công giáo*. Tôi chấm dứt câu chuyện với một cảm giác xấu hổ. Một phút im lặng, rồi hai phút. Tôi tưởng chừng như ba mẹ tôi không nghe, thay vào đó là những tiếng thở dài. Cuối cùng, ba tôi lên tiếng:

- Ba đã biết trước chuyện này sẽ xảy ra. Trước tình cảm của con và cô Lan, nhứt là ông bà bên ấy đã thật tình thương con, ba rất cảm kích và không còn mong mỗi điều gì hơn nữa. Cô Lan hiền hậu như vậy, thương con như vậy, gia đình bên ông bà còn cưu mang nhà ta bao lâu nay, ba tu mấy kiếp cũng không được cái phước đó.

Ba tôi nói chậm rãi, có lẽ ba cũng đã nghĩ việc này từ lâu. Tôi nghe và nghe, ba tôi nói tiếp:

- Còn việc con vào công giáo, ba cũng không tị hiềm gì, nếu gia đình ta chỉ thờ Phật theo lệ Còn đảng này gia đình mình mấy đời qui y thờ Phật, ông con đó, ba mẹ còn đây, còn con lúc nhỏ đã được ông đặt cho pháp danh là Trí Thông.

Ba tôi nói xong buồn bã ra nhà sau. Mẹ tôi đứng lên, ôm đầu tôi vào lòng, nghẹn ngào nói:

- Tội nghiệp con! Làm sao bây giờ đây. Nhà mình nợ ông bà nhiều quá, lại với mẹ cũng thương cô Lan nhiều lắm. Làm sao bây giờ con Tuấn!

Làm sao bây giờ? Con biết làm sao bây giờ đây mẹ? Chung quanh tôi là một màu đen tâm tối âm u. Mẹ tôi lấy khăn vắt vai lau nước mắt cho tôi, rồi dường như tìm được một lối thoát:

- Thôi để mẹ qua bên ấy lạy ông bà để tạ tội.

Tôi nghe mẹ tôi thốt ra lời chơn chất như vậy, lòng tôi quặn đau: *Đâu có dễ vậy mẹ ơi!*

Tôi lại trở lên Sài Gòn, lần này không phải để đi học nữa mà để xin dạy học. Cũng là lần thứ nhứt tôi ra đi, mà không có Lan đưa tiễn. Thường lệ, mỗi lần đi xa, tôi đều ghé qua nhà Lan để thưa ông bà và cùng Lan ra bến đò. Lần này ra đi mà tâm tư trĩu nặng, ngang nhà Lan tôi cố ý không nhìn, nhưng con chó đốm quen thuộc, ngỡ là tôi sẽ vào chào tiểu chủ nó, nên nó chạy ra ngoắt đuôi đón tôi, chừng thấy tôi đi thẳng, nó trở vào chỗ cũ, nằm ghéch mõm, nhìn tôi với đôi mắt như trách móc một điều gì.

Đò ra giữa sông, theo thói quen tôi quay đầu nhìn vào bờ, không có tà áo trắng của Lan. Mắt tôi nhạt nhòa qua ánh nắng ban mai, trên mặt nước của con sông mà nơi đây chúng tôi đã lớn lên, chơi đùa với nhau, thương yêu nhau, không rời một bước...

Lên Sài Gòn tôi tìm được chỗ dạy học tại hai trường tư thục. Tôi viết cho Lan mỗi tuần một lần. Thơ đi thì có thơ về thì không. Có những ngày nghỉ dạy, tôi nung nấu một ý nghĩ chạy về, vô nhà Lan, khóc với Lan và nói với Lan là: *Anh sẽ cải đạo để chúng ta chung sống*. Nhưng tôi không làm được điều đó và chắc chắn không bao giờ tôi làm được điều đó, mặc cho ý nghĩ này luôn luôn ray rứt tôi, cào xé tôi, gặm nhấm tôi.

Lại những bức thơ không bao giờ được hồi âm. Nỗi buồn của tôi lên đến cực điểm. Ngoài những giờ dạy học, còn là trong trí tôi, trong tâm tưởng tôi bao giờ cũng là hình ảnh của Lan. Hình ảnh Lan từ lúc tuổi thơ, với con cào cào bằng lá dứa mà tôi đã thất cho Lan, con tu hú bằng đất sét mà tôi đã nắn cho Lan. Đến khi Lan lớn lên, tôi đã theo Lan vào cầu nguyện trước vị Thần làng.

Tôi làm sao quên được, lúc tôi bị sốt chân, Lan đã chăm sóc tôi, còn hơn cả tình người em gái, tôi làm sao quên được cây viết máy *Parker* quý giá mà Lan đã tặng cho tôi và nói: *để viết thơ cho em* mà tôi còn giữ như một bảo vật. Những âm thanh dịu dặt của bản nhạc trữ tình Pháp còn văng vẳng trong tai tôi: *Tất cả tình yêu này em dành cho anh...* Tôi đã khóc cho nỗi đắng cay, chua xót của chúng tôi. Lắm lúc tôi muốn vào nhà thờ để trước mặt Chúa, tôi nguyện rằng: *Vi Lan, con xin theo Chúa....*

Tôi được một bức thơ, không phải của Lan mà của ba mẹ tôi. Trong thơ có hai điều. Một là mẹ tôi đã qua nhà Lan, để xin lạy ông bà ba má Lan xin lỗi. Hai là ba mẹ tôi nay đã già, muốn theo tôi về Sài Gòn ở.

Thế là hết. Ngày ba mẹ tôi dọn nhà về Sài Gòn, tôi không còn lòng dạ nào về quê thu xếp. Tôi không đủ can đảm về nơi đó, nơi mà hình ảnh Lan và tôi cùng lớn lên, cùng quây quần suốt năm tháng để có được một tình yêu cao đẹp... nhìn thấy ngôi nhà đầy áp kỷ niệm của tôi và cả của Lan bị phá dỡ... và tôi ra đi trước mắt Lan.

Giờ đây con đường từ Sài Gòn về tỉnh, con đường từ tỉnh về quê, con đường từ bến đò về nhà tôi và nhà Lan, đối với tôi là con đường tuyệt lộ. Nước mắt tôi không còn để khóc. Con tim tôi không còn lý do để thổn thức cho tuổi thanh xuân.

Năm tháng trôi qua, một hôm trên đường đi dạy về nhà, một nhánh cây khô có thể khá lớn, gãy đổ rớt trúng đầu tôi, gây nên một vết thương khá nặng. Tôi được đưa vào bệnh viện để chữa trị. Sáng hôm sau đang nằm trên giường bệnh, đầu ê chề và được băng bó kín mít, chỉ chừa hai mắt, miệng và mũi. Bị thương, nằm đơn độc... lại nhớ Lan. Lúc bị sốt chần, Lan đã chăm sóc, nuông chiều, triu mến. Còn bây giờ. Lan ở đâu? Lan đang làm gì? Lan đang nghĩ gì? Lan có biết tôi bị thương không...?

Tôi miên man suy nghĩ về những ngày hạnh phúc bên Lan mà tiếc nuối. Tôi cũng nhớ đến ông bà ba má Lan đã thương yêu tôi, lo lắng cho tôi, nâng đỡ tôi nên người, và tác hợp cho tôi và Lan, người mà tôi yêu quý còn hơn bản thân mình...vậy mà....một nỗi ân hận dấy lên dày xéo tôi.

Lòng nhớ thương Lan và nỗi ân hận đối với gia đình Lan con đang dày vò tôi, thì cánh cửa phòng bệnh mở ra, một Dì Phước bước vào và đi thẳng đến đầu giường, lưng quay lại bệnh nhân, Dì lấy phiếu bệnh án lên xem. Dì đọc lẩm nhẩm cũng vừa đủ cho tôi nghe: *Nguyễn Định Tuấn*. Chợt Dì hỏi trống một câu cũng với tư thế quay lưng lại tôi:

- Quê quán ở đâu?

Tôi đáp:

- Xã Ngũ Hiệp.

Tiếng *hiệp* của tôi vừa chấm dứt, phiếu bệnh án của tôi rớt đánh cạch xuống sàn gạch. Dì chăm rãi cúi xuống lượm lên và cài vào thành giường trở lại. Lâu lắm Dì mới quay lại tôi, đến bên tôi, sờ vào vải băng, hỏi tôi:

- Có đau lắm không?

Giọng nói này, đôi mắt này, cái miệng này...ngàn đời tôi không thể quên được. Tôi chỏi tay ngồi dậy và la lên:

- Lan!

Lan ấn vai tôi nằm xuống, nở một nụ cười không biết buồn hay vui, vẫn còn vương vấn một chút gì đó ranh mãnh của ngày qua:

- Không phải Lan, Dì Phước Madeleine đây.

Tôi nắm tay Dì để lên ngực tôi và tôi đã khóc, khóc nức nở, nước mắt trào ra ướt cả băng. Lan vẫn để tay trên ngực tôi, không nói một lời nào, day mặt chỗ khác, để giấu những giọt nước mắt không cảm được. Lâu lắm, Lan gỡ tay tôi, lấy khăn lau nước mắt cho tôi và cho mình.

Nhờ sự chăm sóc của Dì Phước Madeleine, tôi ra bệnh viện sau ba ngày, ngoài ý muốn của tôi vì tôi muốn nằm ở đó suốt cuộc đời, để có thể được gần Dì, để được Dì chăm sóc vết thương của tôi.

Sau mấy lần vất vả, viện đủ lý do thân thuộc gia đình, tôi mới được tu viện cho phép vào thăm Lan. Lan tiếp tôi trong một phòng khách rộng rãi, trang nghiêm, Lan mở đầu:

- Anh vẫn đi dạy?

Tôi gật đầu.

- Chú thím vẫn khỏe?

Tôi gật đầu.

- Anh có vui không?

Tôi không trả lời. Lan nhìn chung quanh không có ai, Lan nói:

- Anh Tuấn, chúng ta không có duyên phận. Ngày nay em hoàn toàn thuộc về Chúa, nên những lời nói hôm nay của em là những lời nói cuối cùng của người thế tục. Tình chúng ta cao đẹp biết bao nhiêu, nhưng chúng ta không tròn ước nguyện. Anh ra đi, em nhớ lắm, thơ anh gửi về em nhận được tất cả. Mỗi bức thơ của anh, em đều có viết trả lời, bỏ vào phong bì, biên địa chỉ nhưng không gửi cho anh, vì em nghĩ anh có đọc hay không, anh vẫn biết là em muốn nói gì với anh rồi.

Ngừng một lát, đầu đầu có tiếng chuông nhà Thờ đổ, Lan nói tiếp:

- Em vào chủng viện tu và bây giờ em đã là Dì Phước, biết đâu Chúa đã chứng minh tình yêu của Chúa đối với chúng ta, nên cơ duyên đưa đẩy, anh vào nằm bệnh viện, để có được sự chăm sóc của Dì Phước Madeleine. Phải không anh?

Nói đến đây, Lan lại nở một nụ cười, nụ cười hiền lành bao dung của Đức Mẹ Maria chẳng? Của Đức Quan Âm chẳng? Lan nói tiếp:

- Thật ra chúng ta chưa hề nói với nhau hai chữ yêu đương, nhưng tình yêu của chúng ta chắc chắn Chúa đã ban cho. Chúng ta chẳng đã chung sống với nhau từ thuở còn quá nhỏ cho đến khi khôn lớn hay sao? Thời gian đó, chúng ta đã chẳng yêu nhau rồi sao? Tình yêu thánh thiện đó, chẳng phải Chúa đã ban cho ta rồi sao? Và chúng ta chẳng đã hạnh phúc bên nhau rồi sao? Phải không anh Tuấn?

Tôi nghe Lan nói như một con chiên nghe Cha giảng trong nhà Thờ. Một con chiên thì đâu có gì để tranh luận với Cha. Còn tôi đến đây, không phải là con chiên, còn ngồi trước mặt tôi cũng không phải là Cha, cũng không phải là Dì Phước Madeleine mà là Lan, Lan là người mà tôi đã yêu, đã nợ suốt đời cũng không trả được.

Đợi khi Lan chấm dứt câu, là tôi nói ngay, nếu không tôi sẽ không còn cơ hội nào nữa:

- Lan ơi, bây giờ chưa trễ, Lan trở lại đời đi, còn anh, anh sẽ học sách Phàn chịu phép rửa tội để chung sống cùng em nghe Lan.

Lan lại cười, vẫn nụ cười buồn:

- Em bỏ Chúa thì được, nhưng Chúa thì không bao giờ để con chiên mình đi lạc. Còn anh, anh cải đạo để sống với em, chẳng khác nào anh tự tạo một thiên đường riêng của hai chúng mình, rồi đem đặt vào thiên đường của Chúa vậy. Con đường anh vạch ra không dẫn ta lên thiên đường đâu.

Lan lại nhìn lên ảnh Đức Mẹ, rồi tiếp:

- Cũng như em, anh nhớ không? Em cũng đã thất bại trong việc cố tạo một cảnh niết bàn của riêng mình, để đặt vào niết bàn của anh hay của nhà Phật. Lần đó, em đã đưa anh vào cầu nguyện ở ngôi đình làng. Anh nhớ không?

Giờ cho phép tiếp khách đã chấm dứt, Lan đứng dậy, bảo tôi:

- Anh chờ em một chút.

Lan trở ra, trên tay có một cái hộp, Lan đưa cho tôi và nói:

- Đây là tất cả những bức thư anh gửi cho em, em có viết trả lời anh từng bức một, bây giờ gửi lại anh đem về, anh chỉ cất thôi, đừng đọc làm chi, vì tất cả đã qua, cũng như mọi việc trên đời này rồi cũng qua.

Lan đưa tôi ra cổng tu viện, đứng lại, trong bộ áo Dì Phước, đầu được phủ bằng một khăn voan màu trắng sữa, đôi mắt thanh thần nhìn tôi:

- Anh bảo trọng. Sớm lập gia đình. Còn em, kể từ ngày mai, là thời gian ba mươi ngày em cấm phòng, anh đừng đến với em nữa... và mãi mãi về sau.

- Trên đường về, tôi thẫn thờ đi, chợt nghe tiếng chuông nhà Thờ đổ cho buổi lễ chiều, ngược lên tôi trông thấy trên đỉnh cao của thánh đường, cây Thánh giá ẩn hiện trong cảnh tranh tối tranh sáng của một buổi hoàng hôn, và dường như trong đôi mắt nhạt nhòa của tôi, tôi thấy Dì Phước Madeleine đứng đặt chắp tay nguyện cầu trong ánh mắt che chở của Chúa.

- Còn tôi, những bước chân chiều hôm nay sẽ đưa tôi về đâu...

*Trích trong Tập Truyện Ngắn **TUỔI THƠ...XA RỒI***

Mặc Nhân